| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08 /2019/QĐST- KDTM | *Yên Mỹ, ngày 22 tháng 5 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/TLST- KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V.

Địa chỉ: Tháp B, 35 Hàng V, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Mai H – Giám đốc chi nhánh ngân hàng TMCP đầu tư Bắc Hưng Yên;

Theo văn bản ủy quyền số 906//QĐ - BIDV ngày 26/11/2018, của tổng giám đốc.

Người được bà Nguyễn Thị Mai H ủy quyền lại: Ông Lê Phương K – Trưởng phòng KHCN - Chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Bắc Hưng Yên.

Theo văn bản quyền số 01/UQ – BIDV. BHY ngày 28/02/2019

* Bị đơn: Ông Ngô Văn H – sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị N – SN 1974;

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về số nợ*:** Tính đến ngày 13/5/2019 anh Ngô Văn H còn nợ Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền gốc là 993.100.000 đồng, lãi trong hạn 316.865.897 đồng, lãi quá hạn

150.969.781 đồng, tổng cộng gốc và lãi bằng 1.460.935.678 đồng *(Một tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng)*

***Về phương thức thanh toán:*** Số tiền trên Ngô Văn H có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V theo lộ trình sau:

**** Về phần gốc:***

- Từ tháng 5 đến 31 tháng 7 năm 2019 anh Ngô Văn H phải trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền 326.100.000 đ (ba trăm hai mươi sáu triệu, một trăm nghìn đồng). Tối thiểu mỗi tháng anh H phải nộp trả cho Ngân hàng là 100.000.000 đồng tiền nợ gốc và chốt đến ngày 31/7/2019 anh H sẽ phải trả toàn bộ số nợ gốc trên.

- Từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 9 năm 2020 mỗi tháng anh Ngô Văn H trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền gốc là 45.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu đồng) chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

- Tháng 10 năm 2020 anh Ngô Văn H phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc còn lại là 37.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi bảy triệu đồng)

- Kể từ ngày 14/05/2019 anh Ngô Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trong hạn và quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trọng hợp đồng tín dụng cho đến khi anh Ngô Văn H thanh toán xong toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

***Về phần lãi:***

- Sau khi trả hết nợ gốc anh Ngô Văn H tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng, thời hạn thanh toán trong 3 tháng kể từ tháng 11/2020 đến hết tháng 01/2021; Bao gồm số lãi tính đến ngày 13/05/2019 là 467.835.678 đồng (Trong đó 316.865.897 đồng lãi trong hạn và 150.969.781 đồng lãi quá hạn) và lãi phát sinh theo lãi suất của các hợp đồng tín dụng từ ngày 14/05/2019 đến ngày anh Ngô Văn H thanh toán hết nợ gốc của anh Ngô Văn H tại Ngân hàng cho Ngân hàng.

- Sau khi trả hết nợ gốc, trong thời gian trả nợ lãi nêu trên nếu Anh Ngô Văn H có đơn xin miễn giảm lãi vay, Ngân hàng xem xét trình cấp có thẩm quyền miễn giảm lãi cho anh Ngô Văn H theo quy định của Ngân hàng và pháp luật.

– Nếu anh Ngô Văn H vi phạm bất kỳ một thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị Thi hành án phát mãi và bán toàn bộ tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 01/2012/HĐ ngày 18/10/2012 với Ngân hàng cụ thể Quyền sử dụng 42.5 m2 đất tại thửa số 13, tờ bản đồ số 18 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 675313 do UBND huyện Yên Mỹ cấp ngày 23/09/2011, số vào sổ cấp GCN QSD đất CH 00196 và tài sản gắn liền với đất là Nhà ở 03 tầng xây dựng trên thửa đất trên mang tên Ngô Văn H và Nguyễn Thị N để thu hồi nợ cho Ngân hàng, để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ bao gồm khoản nợ gốc còn lại và lãi tính đến ngày 13/05/2019 là 1.460.935.678 đồng *(Một tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu, chín trăm ba mươi năm nghìn, sáu trăm bảy mươi tám đồng* và toàn bộ tiền lãi phát sinh tính từ ngày 14/5/2019 với mức lãi suất theo theo hợp đồng tín dụng số 02/2016/347784/HĐTD ngày 28/4/2016 và 03/2016/3477184/HĐTD ngày 05/5/2016, số 04/2016/347784 ngày 06/5/2016 và số 05/2016/347784 giữa ông Ngô Văn H với Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V chi nhánh Bắc Hưng Yên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

– Nếu tài thế chấp sau khi phát mại không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Ngô Văn H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng.

**Về án phí:**

Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V phải nộp 13.957.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 28.652.900đ tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002805 ngày 14/3/2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, số tiền còn lại 14.695.000đ (Mười bốn triệu, sáu trăm chín mươi năm nghìn, chín trăm đồng) Hoàn trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V

Anh Ngô Văn H phải nộp 13.957.000 đ (Mười ba triệu, chín trăm năm mươi bày nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sự sơ thẩm

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ
- TAND tỉnh Hưng Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

***Hoàng Hữu Tăng***